TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **82**/2018/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 95/2018/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2018, giữa:

Anh Đinh Đức C, sinh năm 1979; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 3 phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Chị Trần Thị T, sinh năm 1984; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 3 phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Đức C và chị Trần Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh C, chị T có 01 con chung là cháu Đinh Trần Thái N, sinh ngày 30/7/2010. Giao cháu N cho chị T nuôi dưỡng, anh C cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung được thực hiện

từ tháng 3/2018 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của pháp luật.

Anh C có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Anh C, chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ: Anh C, chị T xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh C tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình, đã nộp tại Biên lai số 6764 ngày 01/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa;
- UBND thị trấn Q, huyện P, tỉnh B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn